

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 02/2022/TLST-KDTM ngày 06 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Công ty TNHH R

Địa chỉ trụ sở: 134/5 đường 2/4 Tổ 2 Tây Bắc, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa;

Người đại diện theo pháp luật: ông Mai Quang H; địa chỉ: 134/5 đường 2/4 Tổ 2 Tây Bắc, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

*** Bị đơn:** Công ty Cổ phần Nông Nghiệp Sạch K

Địa chỉ trụ sở: Thôn H, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa;

Người đại diện theo pháp luật: ông Lê Bảo N – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: bà Nguyễn Thị Minh P; địa chỉ: 01 Tân Hải, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa (theo Giấy ủy quyền ngày số 05/UQ/NNS-2022 ngày 09/8/2022).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ phải thanh toán: Bị đơn Công ty Cổ phần Nông nghiệp sạch K xác nhận số tiền còn nợ của Công ty TNHH R là 290.954.000đ (hai trăm chín mươi triệu chín trăm năm mươi bốn ngàn đồng).

- Về phương thức và thời gian trả số tiền 290.954.000đ (hai trăm chín mươi triệu chín trăm năm mươi bốn ngàn đồng): Nguyên đơn Công ty TNHH R và bị đơn Công ty Cổ phần Nông nghiệp sạch K thoả thuận: Hàng tháng (vào ngày 28) Công ty Cổ phần Nông nghiệp sạch K trả cho Công ty TNHH R số tiền

10.000.000đ (mười triệu đồng). Thời hạn trả bắt đầu từ tháng 9 năm 2022 (ngày 28/9/2022) cho đến khi hết số tiền trên.

Quy định chung: Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

*** Về án phí:** Công ty TNHH R phải nộp 3.636.925đ (*ba triệu sáu trăm ba mươi sáu ngàn chín trăm hai mươi lăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 7.879.779đ (*bảy triệu tám trăm bảy mươi chín ngàn bảy trăm bảy mươi chín đồng*) tại biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0005855 ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh. Công ty TNHH R đã nộp đủ án phí.

Hoàn lại cho Công ty TNHH R 4.242.854đ (*bốn triệu hai trăm bốn mươi hai ngàn tám trăm năm mươi bốn đồng*) tạm ứng án phí đã đóng theo biên lai trên.

Công ty Cổ phần Nông Nghiệp Sạch K phải nộp 3.636.925đ (*ba triệu sáu trăm ba mươi sáu ngàn chín trăm hai mươi lăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Khánh Vĩnh;
- Chi cục THADS huyện Khánh Vĩnh;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền